TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G- TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-DS	*G, ngày 19 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11/10/2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2023/TLST- DS ngày 23/5/2023;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng tH mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt; địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 tòa nhà Thaihoiding Tower số 210 Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Địa chỉ chi nhánh tại Bắc Ninh: Tòa nhà Phonex Tower, số 25 Lý Thái Tổ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Đức Thụy – Chủ tịch hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Việt Sáng – Giám đốc ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Chi nhánh Bắc Ninh. Người nhận ủy quyền lại: bà Nguyễn Thị Hồng Hà – cán bộ ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- *Bị đơn:* Ông Phạm Ích H, sinh năm 1965;

Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Thôn L, xã Ng, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Ích M, sinh năm 1978;

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn L, xã Ng, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của chị H: bà Phạm Thị Q, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn L, xã Ng, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

3. UBND xã Ng, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Người đại diện theo pháp luật là chủ tịch UBND xã Ng. Người đại diện theo ủy quyền: ông Vũ Văn L – Phó chủ tịch UBND xã Ng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Ích H và bà Nguyễn Thị Ch có nghĩa vụ trả nợ ngân hàng tH mại cổ phần Bưu điện Liên Việt số tiền tính đến ngày 11/10/2023 là **2.610.374.173**đ trong đó gốc là: 2.202.910.000đ, lãi là 363.689.913đ, lãi phạt chậm trả 20.166.853đ, lãi suất nợ gốc quá hạn: 23.607.467đ.

Lộ trình trả nợ như sau:

- Từ ngày 11/10/2023 đến ngày 11/12/2023 ông H, bà Ch trả ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền là 300 triệu đồng.
- Từ ngày 11/12/2023 đến ngày 11/02/2024, ông H, bà Ch trả ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền 300 triệu đồng.
- Từ ngày 11/02/2024 đến 11/04/2024, ông H, bà Ch trả ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt toàn bộ số tiền còn lại là 2.010.374.173đ.

Trường hợp ông H, bà Ch vi phạm bất kỳ phân kỳ trả nợ nào như đã nêu trên thì ngân hàng có quyền đề nghị thi hành án và có quyền xử lý tài sản thế chấp là thửa đất số 319, tờ bản đồ số 28, diện tích 79m^2 địa chỉ: Thôn L, xã Ng, huyện G, tỉnh Bắc Ninh mang tên ông Phạm Ích H và bà Nguyễn Thị Ch cùng toàn bộ tài sản trên đất để đảm bảo thi hành án. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất trường hợp phát mại tài sản thì các bên tự thỏa thuận để giải quyết về ranh giới, mốc giới tài sản thế chấp tại thời điểm thi hành án.

Kể từ ngày 12/10/2023, ông Phạm Ích H và bà Nguyễn Thị Ch có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi cho ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt trên số tiền gốc còn nợ đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng.

Án phí: Ông Phạm Ích H và bà Nguyễn Thị Ch tự nguyện chịu 42.103.742đ án phí DSST.

Trả lại ngân hàng tH mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt số tiền tạm ứng án phí là 38.712.900đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007186 ngày 23/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản: Ông Phạm Ích H, bà Nguyễn Thị Ch tự nguyện chịu 6.000.000đ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKS và THADS huyện G;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Thị Minh Nguyệt